

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TỔNG CÔNG TY MÁY VÀ  
THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 347/DS-MIE-TCNS

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2025

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi:

- Bộ Công Thương;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Công thông tin doanh nghiệp Bộ Tài chính.

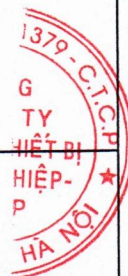
Mã chứng khoán: MIE

| STT | Tên người nội bộ và người có liên quan | Chức vụ/ Mối quan hệ | Địa chỉ                                                                                | Số ID, Ngày cấp                                                      | SLCP của cá nhân/ đại diện sở hữu | Tỷ lệ CP nắm giữ (%) | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Điện thoại và Fax |
|-----|----------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------------------|---------------|-----------------|-------------------|
| 1   | 2                                      | 3                    | 4                                                                                      | 5                                                                    | 6                                 | 7                    | 8             | 9               | 10                |
| 1   | Tô Hồng Dân                            | Phó Tổng giám đốc    | Phòng 1104 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | 001081008701<br>Ngày cấp: 09/04/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH |                                   |                      | 10/12/2025    |                 | 0989885681        |
| 2   | Tô Ngọc Toàn                           | Bố đẻ                | Tập thể Trường Sĩ quan Tài Chính, TDP Số 9 Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội | 036056001354<br>Ngày cấp: 09/04/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH |                                   |                      |               |                 |                   |
| 3   | Lưu Thị Phong                          | Mẹ đẻ                | Tập thể Trường Sĩ quan Tài Chính, TDP Số 9 Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội | 033151000399<br>Ngày cấp: 29/04/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH |                                   |                      |               |                 |                   |
| 4   | Đặng Thanh Thế                         | Bố vợ                | Phòng 1008 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | 034053000399<br>Ngày cấp: 10/07/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH |                                   |                      |               |                 |                   |
| 5   | Đỗ Thị Tuyền                           | Mẹ vợ                | Phòng 1008 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | 034159000026<br>Ngày cấp: 24/06/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH |                                   |                      |               |                 |                   |





| STT | Tên người nội bộ và người có liên quan | Chức vụ/ Mỗi quan hệ | Địa chỉ                                                                                | Số ID, Ngày cấp                                                          | SLCP của cá nhân/ đại diện sở hữu | Tỷ lệ CP nắm giữ (%) | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Điện thoại và Fax |
|-----|----------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|----------------------|---------------|-----------------|-------------------|
| 6   | Đặng Kim Thanh                         | Vợ                   | Phòng 1104 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | 001188011096<br>Ngày cấp: 25/04/2021<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH     |                                   |                      |               |                 |                   |
| 7   | Tô Thục Anh                            | Con ruột             | Phòng 1104 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | P01813156<br>Ngày cấp: 22/03/2023<br>Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh |                                   |                      |               |                 |                   |
| 8   | Tô Đức Anh                             | Con ruột             | Phòng 1104 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | P01813157<br>Ngày cấp: 22/03/2023<br>Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh |                                   |                      |               |                 |                   |
| 9   | Tô Thị Thanh Loan                      | Em ruột              | Tập thể Trường Sĩ quan Tài Chính, TDP Số 9 Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội | 001183038898<br>Ngày cấp: 21/06/2023<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH     |                                   |                      |               |                 |                   |
| 10  | Nguyễn Quý Dương                       | Em rể                | Số 3, ngõ 88 Đường Dương Quang, xã Thuận An, thành phố Hà Nội                          | 001084029285<br>Ngày cấp: 15/01/2025<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH     |                                   |                      |               |                 |                   |
| 11  | Đặng Tiến Dũng                         | Anh vợ               | Phòng 1008 - Tầng 11 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội | 001083001329<br>Ngày cấp: 24/07/2023<br>Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH     |                                   |                      |               |                 |                   |



**Đại diện tổ chức**  
 Người đại diện theo pháp luật/  
 Người UQ CBTT


**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Vũ Trung Thực**